

### **KẾT LUẬN THANH TRA**

#### **Công tác mua sắm tài sản và quản lý, sử dụng tài sản công tại Ủy Ban nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị**

Thực hiện Quyết định số 47/QĐ-TTr ngày 14/8/2023 của Thanh tra Sở Tài chính về việc Thanh tra công tác mua sắm tài sản và quản lý, sử dụng tài sản công tại Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch & UBND huyện Cam Lộ.

Sau khi xem xét Báo cáo kết quả thanh tra số 07/BC-ĐTTr ngày 31/10/2023 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Tài chính Quảng Trị kết luận như sau:

#### **A. KHÁI QUÁT CHUNG**

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công đến cán bộ và nhân dân với nhiều hình thức đa dạng, phong phú; tập trung Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Quản lý sử dụng tài sản công 2017; Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị quyết số 100/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh FM và trên Cổng thông tin điện tử huyện; qua đó đã tạo sự chuyển biến về ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, CC,VC góp phần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về quản lý sử dụng tài sản công. Từ khi có Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017; Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn huyện chưa có đơn vị, cá nhân vi phạm về quản lý, sử dụng tài sản công.

Phạm vi thanh tra: Thanh tra việc mua sắm tài sản, quản lý, sử dụng tài sản công tại Văn phòng HĐND và UBND huyện Cam Lộ và 14 đơn vị trực thuộc huyện được thanh tra: Ban Quản lý dự án, phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp; UBND thị trấn Cam Lộ; UBND xã Cam Chính; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; Trường Mầm non Vành Khuyên; Trường Mầm non Hoa Hồng; Trường Mầm non Hoa Phượng; Trường Mầm non Họa My; Trường Tiểu học và

Trung học cơ sở Cam Hiếu; Trường TH&THCS Cam Chính; Trường TH&THCS Cam Tuyên; Trường THCS Trần Hưng Đạo; Trường TH thị trấn Cam Lộ; Trung tâm Quản lý chợ, Môi trường và Đô thị.

## **B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra tại Văn phòng HĐND và UBND huyện Cam Lộ và 14 đơn vị trực thuộc huyện, tập trung kiểm tra các nội dung, cụ thể: Công tác mua sắm tài sản; việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; Việc quản lý tài sản là đất; việc sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc tuân thủ quy định của pháp luật về kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin về tài sản công vào Phần mềm Quản lý, sử dụng tài sản công; việc hạch toán, kế toán tài sản công; việc thanh lý tài sản công; việc chấp hành các quy định về pháp luật và thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán; Các nội dung phát sinh khác trong quá trình tiến hành thanh tra tại đơn vị.

Đoàn thanh tra đã làm việc và lập 15 biên bản, trong đó: 01 biên bản tại Văn phòng HĐND & UBND huyện Cam Lộ và 14 biên bản tại các đơn vị trực thuộc (chưa có biên bản xử phạt vi phạm hành chính), đã nêu ưu điểm và tồn tại với các nội dung sau:

### **I. Ưu điểm**

1. Tuân thủ tương đối tốt việc mở hệ thống sổ sách, sử dụng hệ thống tài khoản và lập báo cáo tài chính; lập báo cáo quyết toán để phản ánh, theo dõi, quản lý tài sản.

2. Cơ bản chấp hành tốt chế độ quản lý và sử dụng tài sản nhà nước do ngân sách cấp và coi như ngân sách; thực hiện tương đối tốt việc lưu trữ, sắp xếp chứng từ, tài liệu thuận tiện cho công tác thanh tra.

3. Chấp hành phân cấp quản lý: cụ thể quản lý ngân sách, phân cấp quản lý giá, mua sắm tài sản công... đảm bảo quy định của pháp luật.

4. Đã xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công phát huy có hiệu quả trong việc giải ngân các nguồn kinh phí và quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị.

5. Công tác kiểm kê tài sản, thanh lý tài sản công cơ bản đảm bảo theo quy định về Luật Kế toán, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản liên quan.

### **II. Tồn tại**

#### **1. Nội dung tồn tại chung về công tác kiểm kê, quản lý tài sản.**

- **Công tác kiểm kê tài sản:** Căn cứ Khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 40 Luật kế toán 2015, quy định: “1. Kiểm kê tài sản là việc cân, đong, đo, đếm số lượng; xác nhận và đánh giá chất lượng, giá trị của tài sản, nguồn vốn hiện có tại thời điểm kiểm kê để kiểm tra, đối chiếu với số liệu trong sổ kế toán. 3. Sau khi kiểm kê tài sản, đơn vị kế toán phải lập báo cáo tổng hợp kết quả kiểm kê. Trường hợp có chênh lệch giữa số liệu thực tế kiểm kê với số liệu ghi trên sổ kế toán, đơn vị kế toán phải xác định nguyên nhân và phải phản ánh số chênh lệch, kết quả xử lý vào sổ kế toán trước khi lập báo cáo tài chính.”,

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 40 Luật kế toán 2015 quy định về kiểm kê tài sản “2. Đơn vị kế toán phải kiểm kê tài sản trong các trường hợp sau đây: a) Cuối kỳ kế toán năm...”.

Căn cứ quy định nêu trên, cuối kỳ kế toán năm các cơ quan, đơn vị phải tiến hành kiểm kê tài sản cố định (TSCĐ), công cụ, dụng cụ (CCDC) nhằm đánh giá, xác định giá trị của tài sản, nguồn vốn hiện có tại thời điểm kiểm kê để kiểm tra, đối chiếu với số liệu trong sổ kế toán. Công tác kiểm kê TSCĐ, CCDC tại các đơn vị cơ bản đảm bảo quy định, cụ thể: Đã thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản; tiến hành kiểm kê, lập biên bản kiểm kê các phòng, ban trực tiếp sử dụng tài sản; Báo cáo kết quả kiểm kê, tổng hợp số liệu chênh lệch thừa, thiếu; Xử lý số liệu lập báo cáo kết quả kiểm kê; lên sổ tổng hợp TSCĐ, CCDC; Sổ kế toán. Tuy nhiên, còn tồn tại như sau:

Một số đơn vị không có biên bản kiểm kê từng bộ phận; Không phản ánh số chênh lệch và kết quả xử lý số chênh lệch giữa số liệu kiểm kê thực tế với số liệu sổ kế toán; kiểm kê không đảm bảo về thời gian, ngày tháng; Hội đồng kiểm kê tài sản không đảm bảo (thiếu Trưởng các bộ phận quản lý, sử dụng tài sản); việc chỉ có Thủ trưởng và Kế toán ký vào biên bản kiểm kê tài sản không xác định được trách nhiệm của các bộ phận, người được giao sử dụng tài sản khi làm mất mát, hư hỏng tài sản.

Các cơ quan, đơn vị chưa chủ động rà soát đánh giá lại TSCĐ, CC, DC đã hết hao mòn đã lâu, không còn sử dụng. Đề nghị cuối niên độ kế toán thành lập hội đồng đánh giá lại tài sản cuối năm để thực hiện rà soát đánh giá lại TSCĐ, CCDC cuối năm; trường hợp tài sản đó không còn sử dụng thì tiến hành thanh lý, thành lập Hội đồng thanh lý đảm bảo theo quy định; xác định nhu cầu mua sắm trang thiết bị nhằm thay thế trang thiết bị đã cũ, không còn sử dụng nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc.

Đánh giá, công tác kiểm kê tài sản một số đơn vị cơ bản đảm bảo quy định, tuy nhiên công tác kiểm kê chưa được chú trọng, một trong nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch nguyên giá, hao mòn & giá trị còn lại đối với TSCĐ và giá trị đối với CCDC giữa sổ sách và thực tế.

**- Phản ánh giá trị quyền sử dụng đất vào Sổ Kế toán:** Một số đơn vị phản ánh giá trị quyền sử dụng đất vào sổ sách kế toán để theo dõi và quản lý; do việc áp giá trị đất đã lâu không còn phù hợp với giá trị theo quy định tại thời điểm hiện tại, yêu cầu các đơn vị căn cứ bảng giá theo quy định hiện nay để áp giá và phản ánh vào Sổ kế toán giá trị quyền sử dụng đất đảm bảo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 104 Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công: “1. Giá trị quyền sử dụng đất tính thành tiền là giá trị tài sản cố định được tính trong giá trị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị. 2. Giá trị quyền sử dụng đất được hạch toán vào giá trị tài sản và theo dõi trên sổ kế toán theo quy định của pháp luật kế toán; diện tích đất, hồ sơ về đất được ghi chép, theo dõi trên sổ tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị...” và quy định Điều 100 đến Điều 104 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ để thực hiện.

**- Xác định khấu hao tài sản cố định vô hình:** Căn cứ loại 4 Phụ lục số 01 tại Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc quy định Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô

hình; Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định; Danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị. Quy định thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình đối với phần mềm kế toán tỷ lệ hao mòn 20%/ năm và thời gian sử dụng 5 năm. Tuy nhiên, một số đơn vị không tính hao mòn tài sản cố định vô hình là phần mềm kế toán và các phần mềm quản lý khác là chưa đảm bảo theo quy định nói trên.

**- Việc theo dõi, phản ánh vào Sổ TSCĐ, CCDC:** Thực hiện Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc quy định Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định; Danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị. Các đơn vị đã mở sổ theo dõi TSCĐ, CCDC để phản ánh nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản nhằm theo dõi, quản lý (S24-H - Thông tư 107/2017/TT-BTC); Tuy nhiên, việc phản ánh nguyên giá TSCĐ của các tài sản chưa đảm bảo quy định nói trên, cụ thể:

\* CCDC đang phản ánh và theo dõi tại sổ TSCĐ có nguyên giá dưới 5 triệu, không phải là tài sản đặc thù, cụ thể: bàn vi tính (288.000 đồng); Ghế xoay 2 (188.000 đ); Máy in canon (3,5 tr)...không đảm bảo các quy định danh mục là TSCĐ.

Đề nghị các đơn vị rà soát, điều chỉnh danh mục TSCĐ, CCDC để phản ánh vào theo dõi vào Sổ sách kế toán đảm bảo quy định nói trên.

**- Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công:** Các cơ quan, đơn vị đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công để triển khai thực hiện. Tuy nhiên, cần điều chỉnh, bổ sung một số nội dung sau:

Tại Quyết định: Căn cứ điều chỉnh theo hướng gọn, đầy đủ: Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản, Nghị định 151/2017/NĐCP của Chính phủ, Thông tư 144/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 151/NĐ-CP của Chính phủ; Căn cứ các văn bản quy định của địa phương về phân cấp quản lý tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Tại Quy chế: Quy chế chưa quy định về “trách nhiệm bàn giao tài sản công khi thay đổi tổ chức bộ máy, thay đổi người đứng đầu” theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC.

Rà soát, viết lại theo hướng dẫn được quy định tại Điều 7 Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

**2. Đối với Văn phòng HĐND và UBND huyện Cam Lộ & một số đơn vị trực thuộc.**

**2.1. Đối với Văn phòng HĐND và UBND huyện Cam Lộ**

\* Văn phòng HĐND & UBND quản lý, sử dụng 04 cơ sở Nhà, Đất, cụ thể:

- Ngày 31/12/2021, UBND tỉnh có Quyết định số 4585/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc huyện Cam Lộ, trong đó tại Điều 2. Tổ chức thực hiện: “UBND huyện Cam Lộ; Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày phương án được phê duyệt, chịu trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ, gửi Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thẩm định, trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định giữ lại tiếp tục sử dụng đối với 95 cơ sở nhà, đất được giữ lại tiếp tục sử dụng theo đúng quy định

Hoàn thiện hồ sơ, gửi Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thẩm định trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định Điều chuyển đối với 38 cơ sở nhà, đất được điều chuyển theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017, Khoản 10 Điều 1, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan”. Cụ thể:

\* Phương án: Giữ lại tiếp tục sử dụng: 02 cơ sở

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng Đất (Tại Số 02088) ngày 19/02/2009, diện tích: 1.509 m<sup>2</sup> được cấp cho Văn phòng HĐND & UBND, với giá trị phản ánh vào Sổ kế toán: 1.810.800.000 đồng.

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng Đất (Tại Số vào sổ T 02079) ngày 19/02/2009, diện tích: 4.451 m<sup>2</sup> được cấp cho Văn phòng HĐND và UBND huyện Cam Lộ, với giá trị phản ánh vào Sổ kế toán: 5.341.200.000 đồng.

\* **Điều chuyển: 01 cơ sở**

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng Đất (Tại Số vào sổ T 02080) ngày 19/02/2009, diện tích: 1.228 m<sup>2</sup> được cấp cho Văn phòng HĐND và UBND huyện Cam Lộ (Văn phòng HĐND & UBND không phản ánh giá trị quyền sử dụng đất và theo dõi, quản lý vào Sổ kế toán)

- Văn phòng HĐND & UBND huyện được nhận 01 cơ sở tài sản (Đất) từ Văn phòng Huyện ủy: Giấy chứng nhận Quyền sử dụng Đất (Tại Số vào sổ T02032) ngày 19/01/2009, diện tích: 2.967 m<sup>2</sup> được cấp cho Văn phòng Huyện ủy, với giá trị phản ánh vào Sổ kế toán: 673.650.000 đồng.

\* **Nhận xét:**

- Văn phòng phản ánh giá trị QSD Đất nói trên vào sổ sách kế toán để theo dõi và quản lý, với giá trị 673.650.000 đồng (diện tích: 2.967 m<sup>2</sup>) và 1.810.800.000 đồng (diện tích: 1.509 m<sup>2</sup>) và 5.341.200.000 đồng (diện tích: 4.451 m<sup>2</sup>), việc áp giá trị đất đã lâu không còn phù hợp với giá trị theo quy định tại thời điểm hiện tại, đề nghị Văn phòng căn cứ bảng giá theo quy định hiện nay để áp giá và phản ánh vào Sổ kế toán giá trị quyền sử dụng đất đảm bảo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 104 Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng Đất (Tại Số vào sổ T 02080) ngày 19/02/2009, diện tích: 1.228 m<sup>2</sup> được cấp cho Văn phòng HĐND và UBND huyện Cam Lộ. Tuy nhiên, Văn phòng chưa phản ánh vào Sổ kế toán giá trị QSD Đất vào Sổ kế toán là chưa đảm bảo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 104 Nghị định

151/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công: “1. Giá trị quyền sử dụng đất tính thành tiền là giá trị tài sản cố định được tính trong giá trị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị. 2. Giá trị quyền sử dụng đất được hạch toán vào giá trị tài sản và theo dõi trên sổ kế toán theo quy định của pháp luật kế toán; diện tích đất, hồ sơ về đất được ghi chép, theo dõi trên sổ tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị...).

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng Đất (Tại Số vào sổ T02032) ngày 19/01/2009, diện tích: 2.967 m<sup>2</sup> được cấp cho Văn phòng Huyện ủy, với giá trị phản ánh vào Sổ kế toán: 673.650.000 đồng, nội dung này còn tồn tại;

+ Ngày 30/12/2019, Văn phòng Huyện ủy Cam Lộ có Biên bản bàn giao tài sản số 05-BB/VPHU về việc bàn giao trụ sở cơ quan Huyện ủy cho Văn phòng HĐND - UBND huyện Cam Lộ, trong đó: Nhà, Đất bàn giao cho Văn phòng HĐND - UBND huyện Cam Lộ. Việc giao đất trên chưa có Quyết định điều chuyển của cơ quan có thẩm quyền (cơ quan Đảng); nhưng đã có Biên bản bàn giao giữa Văn phòng Huyện ủy Cam Lộ với Văn phòng HĐND - UBND huyện Cam Lộ là chưa đảm bảo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 25 Nghị định 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về quy định việc quản lý, sử dụng tài sản cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, quy định: c) **Ban thường vụ tỉnh ủy quyết định** điều chuyển tài sản từ các cơ quan, đơn vị của Đảng là đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện sang các cơ quan, đơn vị của Đảng là đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc Văn phòng tỉnh ủy theo đề nghị của cơ quan, đơn vị có tài sản; **cơ quan, đơn vị có nhu cầu tiếp nhận tài sản và ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan;**”

- Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Công văn số 480/BTC-QLCS ngày 13/01/2022 của Bộ Tài chính về việc triển khai hệ thống Phần mềm thuộc Dự án “Nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công”. Đến thời điểm thanh tra hiện nay, Văn phòng HĐND - UBND huyện Cam Lộ chưa cập nhật xong số liệu vào phần mềm quản lý, sử dụng tài sản công. Đề nghị đơn vị sớm triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

**3. Đối với các đơn vị trực thuộc** (Ban Quản lý dự án, phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp; UBND thị trấn Cam Lộ; UBND xã Cam Chính; Trung tâm GDNN-GDTX; Trường MN Vành Khuyên; Trường MN Hoa Hồng; Trường MN Hoa Phượng; Trường MN Hạ Mỹ; Trường TH&THCS Cam Hiếu; Trường TH&THCS Cam Chính; Trường TH&THCS Cam Tuyên; Trường THCS Trần Hưng Đạo; Trường TH thị trấn Cam Lộ; Trung tâm Quản lý chợ, Môi trường và Đô thị).

### **3.1. Việc quản lý, sử dụng tài sản là Đất, Trụ sở.**

- **Đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các Trường Tiểu học và THCS.**

+ **Tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên**

UBND tỉnh có Quyết định số 4585/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc huyện Cam Lộ, trong đó:

\* Cơ sở 1: Diện tích: 4.876 m<sup>2</sup> (Giấy CN QSD Đất số AN177727, ngày 29/6/2009) cấp cho Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp - Hướng nghiệp huyện Cam Lộ, Cơ sở 2: Diện tích: 17.049 m<sup>2</sup> (Giấy CN QSD Đất số CH119702, ngày 29/7/2019) cấp cho Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Cam Lộ, phê duyệt phương án: Giữ lại tiếp tục sử dụng.

Tuy nhiên, ngày 10/8/2023, UBND huyện Cam Lộ có Quyết định số 1390/QĐ-UBND về việc giao tạm thời cơ sở nhà, đất của Trung tâm GDNN-GDTX cho Trung tâm Quản lý chợ, Môi trường và Đô thị quản lý, sử dụng (*Nhà và Đất, với diện tích Cơ sở 1: năm sử dụng 2007, diện tích: 4.876 m<sup>2</sup> cấp cho Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp - Hướng nghiệp huyện Cam Lộ*) là không đúng theo phương án của UBND tỉnh phê duyệt: Giữ lại tiếp tục sử dụng.

\* Cơ sở tại khu phố 2, thị trấn Cam Lộ (Giấy CNQSD đất số A0 069877 ngày 19/01/2009) cấp cho Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Cam Lộ, diện tích 3.522 m<sup>2</sup>; với phương án sắp xếp: **Điều chuyển**. Tuy nhiên, đến thời điểm thanh tra (09/2023) UBND huyện Cam Lộ và Trung tâm chưa hoàn thiện hồ sơ gửi các cơ quan có thẩm quyền ra quyết định điều chuyển đảm bảo theo quy định nói trên (*Ngày 22/8/2023, biên bản bàn giao giữa Trung tâm GDNN-GDTX Cam Lộ và Trung tâm Quản lý Chợ, Môi trường và đô thị*).

#### + **Tại các Trường Tiểu học và Trung học cơ sở**

\* Từ năm 2018 đến nay, chưa điều chuyển tên tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi sát nhập các Trường, cụ thể: Trường TH và THCS Lê Thế Hiếu (03 cơ sở Nhà, Đất: Cơ sở tại thôn Đốc Kinh xã Cam Chính, Diện tích đất: 13.276 m<sup>2</sup>; Cơ sở tại thôn Mai Lộc 2 xã Cam Chính, diện tích đất: 7.678m<sup>2</sup>; Cơ sở tại thôn Mai Lộc 3 xã Cam Chính, Diện tích đất: 10.595m<sup>2</sup>); Trường TH và THCS Cam Hiếu (03 cơ sở Nhà, Đất: Cơ sở tại thôn Bích Giang, diện tích đất: 22.070m<sup>2</sup>; Cơ sở tại thôn Nam Hiếu, xã Cam Hiếu, diện tích đất: 18.360m<sup>2</sup>; Cơ sở tại thôn Định Xá, xã Cam Hiếu, diện tích đất: 3.018m<sup>2</sup>); Trường TH và THCS Cam Tuyên (03 cơ sở Nhà, Đất: Cơ sở tại thôn Ba Thung xã Cam Tuyên, diện tích đất: 8.150 m<sup>2</sup>; Cơ sở tại thôn Ba Thung, xã Cam Tuyên, diện tích đất: 13.928 m<sup>2</sup>; Cơ sở tại thôn An Thái xã Cam Tuyên, diện tích đất: 2.654m<sup>2</sup>); Trường TH thị trấn Cam Lộ (02 cơ sở Nhà, Đất: Cơ sở tại khu phố 3, thị trấn Cam Lộ, diện tích đất: 11.440 m<sup>2</sup>; Cơ sở tại khu phố 1, thị trấn Cam Lộ, diện tích đất: 7.674 m<sup>2</sup>).

\* Trường THCS Trần Hưng Đạo: Hiện nay, Nhà trường đang phản ánh và theo dõi 01 cơ sở nhà đất với giá trị Quyền sử dụng đất, với số tiền: 18.929.750.000 đồng, với diện tích: 7.250 m<sup>2</sup> tại khu phố 7, thị trấn Cam Lộ, giấy CNQSD số C 0970098 ngày 30/8/1997 GCN QSD Đất **được cấp cho Sở Giáo dục và Đào tạo (từ năm 1997)** vào sổ kế toán theo dõi, quản lý. Nội dung này còn tồn tại: Việc Nhà trường phản ánh và theo dõi, quản lý vào Sổ kế toán là chưa đảm bảo quy định do GCN QSD Đất được cấp cho Sở Giáo dục và Đào tạo chứ không phải cấp cho

Nhà Trường. Đề nghị Nhà Trường làm việc với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền hoàn thành việc chuyển đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo theo quy định và hiện trạng đất thực tế (7.435m<sup>2</sup> theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc ngày 11/10/2021) và áp giá trị đất phản ánh vào Sổ kế toán đảm bảo theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 104 Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

- **Đối với UBND thị trấn Cam Lộ:** Hiện nay, UBND thị trấn chưa phản ánh giá trị Quyền sử dụng đất để theo dõi, quản lý vào sổ kế toán do không được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Theo báo cáo của UBND thị trấn, trụ sở đưa vào sử dụng tháng 5/2015, nhưng không có GCN QSD Đất. Tuy nhiên, đến thời điểm thanh tra (09/2023) đơn vị chưa được cơ quan thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định.

\* Căn cứ Quy định tại khoản 3 Công văn số 2225/UBND-TCTM ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, cụ thể: *“Đối với các cơ sở nhà, đất thiếu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất liên hệ cơ quan có thẩm quyền căn cứ nguồn gốc, hồ sơ pháp lý có liên quan và quy định của pháp luật về đất đai để xem xét, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng theo đúng quy định của pháp luật”.*

Đề nghị UBND thị trấn tiếp tục làm việc với các cơ quan liên quan để trình cấp thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý tài sản theo quy định.

- **Đối với UBND xã Cam Chính:** UBND xã quản lý, sử dụng 02 cơ sở nhà đất, cụ thể: Cơ sở tại thôn Mai Lộc 2, xã Cam Chính, Diện tích đất: 2.604 m<sup>2</sup>, đã cấp giấy Chứng nhận QSD đất số AN 177 705 ngày cấp 27/4/2009 cấp cho UBND xã Cam Chính; Cơ sở tại thôn Đốc Kinh, xã Cam Chính, diện tích đất: 753 m<sup>2</sup>, chưa cấp giấy Chứng nhận QSD đất cho UBND xã Cam Chính (cơ sở này trước đây là Trạm xá xã Cam Chính thuộc trung tâm y tế quản lý, Hiện nay cơ sở này không có hồ sơ về đất như: biên bản bàn giao, quyết định giao đất, cấp đất..).

+ UBND xã đang sử dụng tại thôn Đốc Kinh, xã Cam Chính, diện tích: 753 m<sup>2</sup>, Chưa cấp giấy Chứng nhận QSD đất cho UBND xã Cam Chính (đã sử dụng đã lâu nhưng chưa làm thủ tục cấp GCN QSD Đất). Đề nghị UBND xã khẩn trương làm việc các cơ quan có thẩm quyền để được cấp GCN QSD đất nói trên và phản ánh theo dõi vào Sổ kế toán để quản lý, sử dụng theo quy định tại quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 104 Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Từ năm 2018 đến nay, UBND xã ký hợp đồng cho thuê mặt bằng đặt Trạm thông tin di động, cụ thể: Hợp đồng số 2015-0506/HĐ-TMB-HT3/2018 ngày 02/01/2018 với Ban Quản lý dự án Hạ tầng 3 - Chi nhánh tổng công ty viễn thông Mobifone.; Hợp đồng số 103/HĐ-MB-QT/2022 ngày 05/01/2023 với Trung tâm mạng lưới Mobiphone Miền trung - Chi nhánh tổng công ty viễn thông Mobifone.

Căn cứ Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định: *“Điều 10. Sử dụng chung tài sản công 1. Tài sản công tại cơ quan nhà nước chưa sử dụng hết công suất được cho cơ quan nhà nước, đơn vị*



*lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội sử dụng chung để phục vụ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao”*

Hiện không có quy định cho phép cơ quan nhà nước sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân; Tuy nhiên UBND xã vẫn thực hiện cho thuê theo Hợp đồng ký kết. Theo đó, việc hợp đồng cho thuê mặt bằng của UBND xã là không đảm bảo các nội dung nêu trên. Đề nghị UBND xã khẩn trương có báo cáo gửi UBND huyện để có hướng xử lý.

#### **- Đối với Trung tâm Quản lý chợ, môi trường và đô thị**

Hiện nay, Trung tâm đang quản lý, sử dụng 04 cơ sở nhà đất (Chợ Trung tâm, diện tích đất: 8.539 m<sup>2</sup>; Chợ Phiên, diện tích đất: 4.929 m<sup>2</sup>; Chợ Sòng, diện tích đất: 12.434 m<sup>2</sup>; Chợ Cù, diện tích đất: 3.210 m<sup>2</sup>) và mới phản ánh vào Sổ kế toán theo dõi, quản lý 02 Cơ sở nhà đất (Chợ Trung tâm, diện tích đất: 8.539 m<sup>2</sup>; Chợ Phiên, diện tích đất: 4.929 m<sup>2</sup>); 02 cơ sở còn lại không phản ánh vào Sổ kế toán để theo dõi quản lý, cụ thể: Chợ Cù, diện tích đất: 3.210 m<sup>2</sup> và Chợ Sòng, diện tích đất: 12.434 m<sup>2</sup>, lý do theo Báo cáo của Trung tâm: Chợ Cù thuộc xã Cam Chính, với diện tích 3.110m<sup>2</sup> đã được cấp sổ đỏ tuy nhiên, UBND tỉnh cấp Sổ đỏ cấp cho UBND xã Cam Chính (ngày 23/10/2009); Chợ Sòng nằm trên đất thuộc xã Thanh An với diện tích: 12.434 m<sup>2</sup> chưa có sổ đỏ **do tranh chấp đất đai, chưa được giải quyết**. Nội dung này còn tồn tại:

- Trung tâm Quản lý, sử dụng và phản ánh 02 cơ sở Đất (Chợ Trung tâm, diện tích đất: 8.539 m<sup>2</sup>; Chợ Phiên, diện tích đất: 4.929 m<sup>2</sup>) tại GCN QSD Đất cấp cho BQL Chợ huyện Cam Lộ. Đến thời điểm hiện nay, Trung tâm chưa làm các thủ tục chuyển đổi tên tại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất về Trung tâm Quản lý chợ, Môi trường và Đô thị.

- Đối với **Chợ Cù** thuộc xã Cam Chính, với diện tích 3.110m<sup>2</sup> đã được UBND tỉnh cấp Sổ đỏ cấp cho UBND xã Cam Chính (ngày 23/10/2009). Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay Trung tâm chưa làm các thủ tục chuyển quyền sử dụng đất nói trên về Trung tâm quản lý, sử dụng (Không có Biên bản bàn giao giữa BQL Chợ trước đây và UBND xã Cam Chính diện tích đất nói trên).

- Đối với **Chợ Sòng** nằm trên đất thuộc xã Thanh An với diện tích: 12.434 m<sup>2</sup> chưa có sổ đỏ do tranh chấp đất đai, chưa được giải quyết. Đến thời điểm hiện nay Trung tâm cũng chưa có văn bản gửi cơ quan có thẩm quyền xử lý nội dung tranh chấp đất đai nói trên, đề nghị Trung tâm khẩn trương có văn bản gửi cơ quan có thẩm quyền xử lý các nội dung vướng mắc ở trên đảm bảo theo quy định pháp luật.

#### **- Đối với Ban Quản lý dự án, phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp**

+ Ban Quản lý chưa phản ánh giá trị Quyền sử dụng đất để theo dõi, quản lý vào sổ kế toán do không có Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; theo báo cáo của Ban Quản lý GCN QSD Đất được cấp cho Huyện ủy (đã lâu). Tuy nhiên, đến thời điểm thanh tra (09/2023) đơn vị chưa được cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất. Đề nghị BQL khẩn trương trình cấp có thẩm quyền cấp GCN QSD Đất để

phản ánh, theo dõi vào Sổ sách kế toán đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Công văn số 2225/UBND-TCTM ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, cụ thể: “*Đối với các cơ sở nhà, đất thiếu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất liên hệ cơ quan có thẩm quyền căn cứ nguồn gốc, hồ sơ pháp lý có liên quan và quy định của pháp luật về đất đai để xem xét, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng theo đúng quy định của pháp luật*”.

+ Ngày 31/12/2021, UBND tỉnh có Quyết định số 4585/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc huyện Cam Lộ, trong đó tại Điều 2: “Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày phương án được phê duyệt, chịu trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ, gửi Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thẩm định, trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định giữ lại tiếp tục sử dụng đối với 95 cơ sở nhà, đất được giữ lại tiếp tục sử dụng theo đúng quy định”; Hồ sơ pháp lý Đất (Chưa cấp Giấy CNQSD đất); Cơ sở nhà, trụ sở: 01 Nhà làm việc, cấp hạng III; số tầng 2; 01 ga ra để xe moto. Tuy nhiên, đến thời điểm thanh tra (09/2023) Ban quản lý chưa có phương án gửi các cơ quan có thẩm quyền đảm bảo theo quy định nói trên.

#### **- Đối với các Trường mầm non**

Ngày 31/12/2021, UBND tỉnh có Quyết định số 4585/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc huyện Cam Lộ, trong đó tại Điều 2: “Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày phương án được phê duyệt, chịu trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ, gửi Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thẩm định, trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định giữ lại tiếp tục sử dụng đối với 95 cơ sở nhà, đất được giữ lại tiếp tục sử dụng theo đúng quy định”. Cụ thể các Trường:

+ Trường mầm non Hoa Phượng:

Quản lý và sử dụng: 10 cơ sở nhà, đất, trong đó:

\* **Giữ lại tiếp tục sử dụng:** 05 cơ sở Nhà, Đất (Cơ sở Trung tâm tại thôn Ba Thung, xã Cam Tuyền, diện tích đất 3.083 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 435m<sup>2</sup> sàn 435m<sup>2</sup>. (Tuy nhiên, Diện tích Đất tại Công văn của UBND huyện Cam Lộ số 430/UBND-TCKH ngày 19/5/2023, với diện tích: 3.750 m<sup>2</sup>, Chênh lệch: 3.750 m<sup>2</sup> - 3.083 m<sup>2</sup> = 667 m<sup>2</sup> thiếu so với diện tích UBND huyện); Cơ sở Tại thôn Cam Thái, xã Cam Tuyền, diện tích đất 3.521 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 611 m<sup>2</sup>, sàn 611 m<sup>2</sup> đã cấp thể đo A0 069 925 ngày 02.3.2009; Cơ sở tại thôn Tân Hòa xã Cam Tuyền, diện tích đất 1985 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xd 250 m<sup>2</sup>, sàn 250 m<sup>2</sup> đã cấp thể đo A0 069 912 ngày 02.3.2009; Cơ sở Tại Bản Chùa, xã Cam Tuyền, diện tích đất 226 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 100 m<sup>2</sup>, sàn 100 m<sup>2</sup> đã cấp thể đo A0 069 909 ngày 02.3.2009; Cơ sở Tại thôn Tân Hiệp, xã Cam Tuyền, diện tích đất 2030 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 225 m<sup>2</sup>, sàn 215 m<sup>2</sup> đã cấp thể đo A0 069 915 ngày 02.3.2009

**\* Điều chuyển:** 05 cơ sở Nhà, Đất (Cơ sở thôn Tân Hiệp 1, diện tích đất 1.189 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 105 m<sup>2</sup>, sàn 105 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0069 910 ngày 02/3/2009 (đã bàn giao cho xã Cam Tuyền ngày 15/11/2022 quản lý); Cơ sở thôn An Mỹ, xã Cam Tuyền, diện tích đất 835 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 154 m<sup>2</sup>, sàn 154 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0069 917 ngày 02/3/2009 (đã bàn giao cho xã Cam Tuyền ngày 15/11/2022 quản lý); Cơ sở thôn Bắc Bình xã Cam Tuyền, diện tích đất 2080 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 60 m<sup>2</sup>, sàn 60 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0 069 913 ngày 02/3/2009 (đã bàn giao cho xã Cam Tuyền ngày 15/11/2022 quản lý); Cơ sở thôn Ba Thung xã Cam Tuyền, diện tích đất 972 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 100 m<sup>2</sup>, sàn 100 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0069916 ngày 02/3/2009 (đã bàn giao cho xã Cam Tuyền ngày 15/11/2022 quản lý); Cơ sở thôn Tân Quang xã Cam Tuyền, diện tích đất 1.078 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 30 m<sup>2</sup>, sàn 30 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0069911 ngày 02/3/2009 (đã bàn giao cho xã Cam Tuyền ngày 15/11/2022 quản lý).

### **Nhận xét:**

Hiện nay, Nhà trường đã bàn giao tài sản nhà, đất cho xã quản lý 01 Cơ sở thôn Ba Thung, xã Cam Tuyền (diện tích: 972 m<sup>2</sup>; GCN QSD Đất số A0 069916 ngày 02/3/2009 cấp cho trường Mầm non Hoa Phượng) khi chưa có quyết định của cơ quan có thẩm quyền (UBND tỉnh) điều chuyển cho các cơ quan, đơn vị sử dụng, quản lý (*mới có phương án phê duyệt điều chuyển tại Quyết định 4585/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh*); Nhà trường đã bàn giao cho xã (Tại Biên bản bàn giao ngày 15/11/2022 giữa Nhà Trường và UBND xã Cam Tuyền) là chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 và Nghị quyết 100/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 31 của HĐND tỉnh.

Cơ sở Trung tâm tại thôn Ba Thung, xã Cam Tuyền, diện tích đất 3.083 m<sup>2</sup>. Tuy nhiên, diện tích Đất tại Công văn của UBND huyện Cam Lộ số 430/UBND-TCKH ngày 19/5/2023, với diện tích: 3.750 m<sup>2</sup>, Chênh lệch: 3.750 m<sup>2</sup> - 3.083 m<sup>2</sup> = 667 m<sup>2</sup> thiếu so với diện tích tại công văn nói trên của UBND huyện).

### **- Đối với Trường mầm non Họa Mi**

Quản lý và sử dụng: 05 cơ sở nhà, đất, trong đó:

**\* Giữ lại tiếp tục sử dụng:** 04 cơ sở Nhà, Đất (Cơ sở Trung tâm tại thôn Tân Xuân xã Cam Thành, diện tích đất 4.327m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 503m<sup>2</sup> sàn 915m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0069782 ngày cấp 12/01/2009; Cơ sở tại thôn Cam Phú xã Cam Thành, diện tích đất: 3.558m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 510m<sup>2</sup> sàn 510m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0069780 ngày cấp 12/01/2009; Cơ sở tại thôn Thượng Lâm xã Cam Thành diện tích đất 985m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng: 645m<sup>2</sup> sàn 645m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0 069783 ngày cấp 12/01/2009).

**\* Điều chuyển:** 01 cơ sở Nhà, Đất (Cơ sở Tại thôn Tân Phú xã Cam Thành, diện tích 1.614 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 55 m<sup>2</sup> sàn 55m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0 069781 ngày cấp 12/01/2009. (Nhà Trường đã phản ánh vào Sổ Kế toán theo

đổi, quản lý tại Nhà Trường. Tuy nhiên, Nhà trường đã bàn giao cho xã ngày 16/4/2014).

### **Nhận xét**

Hiện nay, Nhà trường đã bàn giao tài sản nhà, đất cho xã quản lý 01 Cơ sở thôn Tân Phú xã Cam Thành, diện tích 1.614 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 55 m<sup>2</sup> sàn 55m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0 069781 ngày cấp 12/01/2009, GCN QSD Đất cấp cho Trường Mầm Non Hòa Mi. Nhà Trường đã phản ánh và theo dõi vào Sổ kế toán Giá trị QSD Đất nói trên nhưng không có Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất (GCN QSD Đất đã bàn giao cho xã Cam Thành). Chưa có quyết định của cơ quan có thẩm quyền (UBND tỉnh) điều chuyển cho các cơ quan, đơn vị sử dụng, quản lý (mới có phương án điều chuyển tại Quyết định 4585/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh); Nhà trường đã bàn giao cho xã là chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị quyết 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 và Nghị quyết 100/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 31 của HĐND tỉnh. Đề nghị Nhà trường khẩn trương làm việc với UBND xã để chuyển trả lại GCSN QSD Đất theo dõi, quản lý.

### **- Đối với Trường Mầm non Hoa Hồng**

Quản lý và sử dụng: 07 cơ sở nhà, đất, trong đó:

\* **Giữ lại tiếp tục sử dụng:** 02 cơ sở Nhà, Đất (Cơ sở Trung tâm tại thôn Vĩnh An xã Cam Hiếu diện tích đất 6.093m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 2.100, sàn 2.600 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0989802 ngày 2/2/2009; Cơ sở 2 Cụm lã tại thôn Mộc Đức xã Cam Hiếu diện tích đất 1.819 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 1.050, sàn 1.300 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ AL196995 ngày 8/12/2008).

\* **Điều chuyển:** 05 cơ sở Nhà, Đất (Cơ sở thôn Vĩnh An xã Cam Hiếu diện tích đất 1.010 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 115m<sup>2</sup>, sàn 115 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0 069794 ngày 12/1/2009; Cơ sở thôn Tân Hiếu xã Cam Hiếu diện tích đất 271 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 115m<sup>2</sup>, sàn 115m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0 069793 ngày 12/1/2009; Cơ sở thôn Vĩnh Đại xã Cam Hiếu diện tích đất 710 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 115m<sup>2</sup>, sàn 115 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ AL 196977 ngày 15/12/2008; Cơ sở thôn Bích Giang xã Cam Hiếu diện tích đất 695 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 115m<sup>2</sup>, sàn 115m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ AL 196978 ngày 15/12/2008; Cơ sở thôn Thạch Đầu xã Cam Hiếu diện tích đất 163m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 36m<sup>2</sup>, sàn 56 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ AL 196967 ngày 15/12/2008).

### **Nhận xét**

- UBND tỉnh đã có chỉ đạo điều chuyển từ năm 2021 (Tại Quyết định 4585/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh) cho 05 cơ sở nhà, đất nói trên, tuy nhiên đến thời điểm thanh tra (09/2023), các tài sản điều chuyển chưa có Quyết định điều chuyển cho các cơ quan, đơn vị quản lý, theo dõi. Đề nghị Nhà trường tiếp tục làm việc với các cơ quan có thẩm quyền điều chuyển cho các cơ quan, đơn vị để quản lý, theo dõi.

## **- Đối với Trường Mầm non Vành Khuyên**

Quản lý và sử dụng: 07 cơ sở nhà, đất, trong đó:

\* **Giữ lại tiếp tục sử dụng:** 03 cơ sở Nhà, Đất (Cơ sở Trung tâm tại thôn Cẩm thạch xã Thanh An diện tích đất 1.763m<sup>2</sup>, nhà diện tích xd 350, sàn 518 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0089646 ngày 29.9.2009; Cơ sở cụm lế tại thôn Phú Hậu, xã Thanh An diện tích đất 967 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 184, sàn 284 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0 089649 ngày 29.9.2009 (không sử dụng trong 2023 xin điều chuyển tại Tờ trình số 09/TTr-MNVK ngày 20/3/2023 của Trường MN Vành Khuyên về việc xin phương án xử lý nhà đất dôi dư do sát nhập điểm trường gửi UBND huyện Cam Lộ; Ngày 26/10/2022 Biên bản bàn giao tài sản tại điểm trường thôn Phú Hậu giữa Nhà Trường với UBND Xã Thanh An); Cơ sở Thôn Trúc Khê, xã Thanh An diện tích đất 2.325 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 295, sàn 295m<sup>2</sup> chưa cấp thẻ đỏ (đo vẽ).

\* **Điều chuyển:** 03 cơ sở Nhà, Đất (Cơ sở Thôn Kim Đâu xã Thanh An diện tích đất 1.172 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 70m<sup>2</sup>, sàn 70 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0 089652 ngày 29/9/2009 (đã bàn giao cho xã quản lý). Ngày 07/4/2016 Biên bản bàn giao tài sản tại điểm trường thôn Phú Hậu giữa Nhà Trường với Chính Quyền Thôn); Cơ sở Thôn Kim Đâu xã Thanh An diện tích đất 478 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 60m<sup>2</sup>, sàn 60 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0 089652 ngày 29/9/2009 (đã bàn giao cho xã quản lý). Ngày 30/12/2019 Biên bản bàn giao tài sản tại điểm trường thôn Phú Hậu giữa Nhà Trường với UBND Xã Cam An); Cơ sở Thôn Trúc Kinh xã Thanh An diện tích đất 679 m<sup>2</sup>, nhà diện tích xây dựng 84m<sup>2</sup>, sàn 84 m<sup>2</sup> đã cấp thẻ đỏ A0 089646 ngày 29.9.2009 (đã bàn giao cho xã quản lý).

### **Nhận xét**

Hiện nay, Nhà trường đã bàn giao tài sản nhà, đất cho xã quản lý 04 cơ sở (02 cơ sở tại thôn Kim Đâu; 01 cơ sở tại Thôn Trúc Kinh và 01 Cơ sở Thôn Phú Hậu). cụ thể: 03 Cơ sở (02 cơ sở tại thôn Kim Đâu; 01 cơ sở tại Thôn Trúc Kinh) Nhà Trường không phản ánh, theo dõi, quản lý vào Sổ kết toán nhưng chưa có Quyết định của UBND tỉnh điều chuyển Đất cho các cơ quan, đơn vị quản lý sử dụng (Do Nhà trường đã bàn giao cho Xã). Vì vậy, việc Nhà Trường bàn giao cho xã quản lý, sử dụng là không có cơ sở. Nhà trường không phản ánh vào Sổ kế toán để theo dõi giá trị quyền sử dụng đất nói trên và 01 Cơ sở Thôn Phú Hậu theo Quyết định số 4585/QĐ-UBND của UBND tỉnh chủ trương giữ lại vẫn tiếp tục sử dụng, quản lý tại Nhà Trường. Nhà Trường đã có văn bản gửi UBND huyện xin điều chuyển, tuy nhiên đến thời điểm hiện nay chưa có phương án phê duyệt. Nhà trường không phản ánh vào Sổ kế toán để theo dõi giá trị quyền sử dụng đất nói trên.

Nhà trường không quản lý tài sản đất nói trên và đã chuyển quyền sử dụng đất cho các xã phản ánh, theo dõi 04 cơ sở nhà đất trên khi chưa có quyết định điều chuyển cho cơ quan, đơn vị sử dụng của UBND tỉnh là trái quy định tại Nghị quyết 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 và Nghị quyết 100/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 31 của HĐND tỉnh.

**3.2. Hành vi xử phạt vi phạm hành chính liên quan công tác mua sắm tài sản và quản lý, sử dụng tài sản công.**

**3.2.1. Về mua sắm tài sản không có Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền (thủ trưởng đơn vị Quyết định mua sắm).**

- Văn phòng HĐND và UBND huyện Cam Lộ: Chứng từ ngày 26/12/2022, Hóa đơn ngày 30/11/2022 về mua Phần mềm quản lý tiền lương với giá trị: 15.000.000 đồng; Chứng từ ngày 14/12/2022, hóa đơn ngày 24/11/2022 mua lốp xe 265/70R16 Michelin, với giá 9.000.000 đồng; Chứng từ ngày 14/12/2022, hóa đơn ngày 28/11/2022 mua lốp xe 265/70R167 Dunlop, với giá 15.200.000 đồng.

- Trung tâm Quản lý chợ, Môi trường và Đô thị, huyện Cam Lộ: Chứng từ ngày 26/5/2022, Hóa đơn ngày 11/5/2022 mua 04 máy điều hòa với giá: 38.000.000 đồng.

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Cam Lộ: Mua sắm tài sản, thiết bị khi không có quyết định mua sắm của thủ trưởng đơn vị, cụ thể: 02 máy tính để bàn (Chứng từ số 04/NSKTC/220421\_1049382\_1568005 ngày 21/4/2022; Hóa đơn số 0093006 ngày 31/3/2022, số tiền 16.900.000 đồng), Máy in Canon 2900 (Chứng từ số 02/NSKTC/220421\_1049382\_1568006 ngày 21/4/2022; hóa đơn số 0093018 ngày 13/4/2022, số tiền 3.700.000 đồng), 03 máy may công nghiệp (Chứng từ số 08/KTCNS/221026\_1049382\_1568001 ngày 26/10/2022; Hóa đơn số 13 ngày 25/10/2022, số tiền 28.500.000 đồng).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định 63/2019/NĐ-CP của Chính phủ, quy định: Điều 6. Hành vi vi phạm hành chính đối với các quy định về đầu tư, mua sắm tài sản công “1. Phạt tiền đối với hành vi thực hiện đầu tư, mua sắm tài sản khi không có quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền theo các mức phạt sau: a) Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng trong trường hợp đầu tư, mua sắm tài sản là máy móc, thiết bị, tài sản khác (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) có tổng giá trị một lần mua dưới 100.000.000 đồng;”.

Xử phạt vi phạm hành chính với hành vi nêu trên, cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Hành vi xử phạt	Số tiền	Ghi chú
1	Văn phòng HĐND và UBND huyện Cam Lộ.	Vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6	1.000.000	Biên bản Xử phạt vi phạm hành chính ngày 15/9/2023

2	Trung tâm Quản lý chợ, môi trường và đô thị, huyện Cam Lộ.	Nghị định 63/2019/NĐ-CP của Chính phủ	2.500.000	Biên bản XPVPHC ngày 14/9/2023
3	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Cam Lộ	Vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định 63/2019/NĐ-CP của Chính phủ	1.000.000	Biên bản XPVPHC ngày 07/9/2023
	<b>Tổng cộng</b>		<b>4.500.000</b>	

(Bảng chữ: Bốn triệu, năm trăm ngàn đồng)

### 3.2.2. Về chênh lệch giữa số liệu kiểm kê thực tế với số liệu kế toán

#### - Văn phòng HĐND và UBND huyện Cam Lộ:

+ Tài sản tại Sổ kế toán (TSCĐ vô hình và TSCĐ hữu hình): 19.656.244.000 đồng.

+ Tài sản tại Biên bản kiểm kê thực tế: 19.358.358.000 đồng.

+ Chênh lệch chưa xử lý: 297.886.000 đồng.

Văn phòng phản ánh theo dõi, quản lý tài sản vào sổ kế toán không đúng so với kiểm kê thực tế và không phản ánh số chênh lệch nói trên, với số tiền: 297.886.000 đồng.

#### - Trường TH và THCS Cam Hiếu, huyện Cam Lộ:

+ Tài sản tại Sổ kế toán (TSCĐ vô hình và TSCĐ hữu hình): 19.396.978.620 đồng.

+ Tài sản tại Biên bản kiểm kê thực tế: 16.621.095.120 đồng.

+ Chênh lệch chưa xử lý: 2.775.883.500 đồng.

Nhà trường phản ánh vào theo dõi tài sản có chênh lệch chưa xử lý giữa kiểm kê thực tế với số liệu vào Sổ kế toán, với giá trị chênh lệch: 2.775.883.500 đồng.

#### - Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Cam Lộ

+ Tài sản tại Sổ kế toán (TSCĐ vô hình và TSCĐ hữu hình): 14.726.704.479 đồng.

+ Tài sản tại Biên bản kiểm kê thực tế: 14.751.349.236 đồng

+ Chênh lệch chưa xử lý: 24.644.757 đồng

Nhà trường phản ánh vào theo dõi tài sản có chênh lệch chưa xử lý giữa kiểm kê thực tế với số liệu vào Sổ kế toán, với giá trị chênh lệch: 24.644.757 đồng